TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H** *****	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ***** *Thường Tín, ngày 20 tháng 3 năm 2019*

Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 2 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Lê Văn C, sinh năm 1988

Cùng trú tại: Thôn N, xã V, huyện T, TP. H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **<u>Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa</u>**: Chị Phạm Thị D và anh Lê Văn C.

2. **<u>Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau</u>:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị D và anh Lê Văn C.

- Về con chung: Chị Phạm Thị D và anh Lê Văn C có hai con chung là cháu Lê Khánh T, sinh ngày 08/12/2013 và cháu Lê Khánh T, sinh ngày 02/11/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Phạm Thị D và anh Lê Văn C như sau: Giao cả hai cháu Lê Khánh T và Lê Khánh T cho anh Lê Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho

đến khi cháu Lê Khánh T và cháu Lê Khánh T đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi con chung của chị Phạm Thị D đối với hai cháu Lê Khánh T và Lê Khánh T cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác. Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn của chị Phạm Thị D được pháp luật bảo đảm.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phạm Thị D và anh Lê Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng được trừ vào 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2015/0007132 ngày 15 tháng 2 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín. Trả lại chị Phạm Thị D 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã V
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa